

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PL
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29/5/2019
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Hồng Lành**

2. Ông **Phan Văn Chiêu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yến Ly** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Đoàn Vũ Loan** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện PL xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 288/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị C**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: ấp CG, xã LN, huyện HD, tỉnh Bạc Liêu. *(Có mặt)*

Bị đơn: Anh **Lê Thanh Th**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: ấp PTH, xã PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Đặng Thị C trình bày:

Chị và anh Lê Thanh Th có tổ chức đám cưới và sống chung từ năm 2013, hôn nhân trên tinh thần tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Do sống chung nhưng vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng không thể giải quyết được. Do đó, chị và anh Th đã ly thân từ tháng 12/2017 đến nay. Hiện nay chị thấy hôn nhân giữa chị và anh Lê Thanh Th không thể hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Thanh Th.

Quá trình sống chung chị và anh Th có 02 con chung là Đặng Thị Thảo Duy, sinh ngày 05/6/2014 và Đặng Thị Thảo Nguyên, sinh ngày 09/8/2016, hiện đang sống với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con chung.

Theo đơn khởi kiện chị Đặng Thị C yêu cầu anh Lê Thanh Th cấp dưỡng nuôi 02 con chung. Tuy nhiên quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa sơ

thẩm chí Đặng Thị C thay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu anh Lê Thanh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đặng Thị C xác định chị và anh Th không có tài sản chung, không nợ người khác cũng không ai nợ vợ chồng chị. Do đó, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Bị đơn anh Lê Thanh Th đã được Tòa triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Tòa án không lấy được lời khai.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL phát biểu ý kiến:***

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự; Đối với đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Riêng đối với bị đơn anh Lê Thanh Th đã được Tòa án triệu tập hòa giải, công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do là đã vi phạm quy định tại khoản 15, 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị C và anh Lê Thanh Th sống chung từ năm 2013 mà không đăng ký kết hôn nên hôn nhân giữa chị C và anh Th không được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nay chị C yêu cầu ly hôn với anh Th đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình: không công nhận chị Đặng Thị C và anh Lê Thanh Th là vợ chồng.

Về quan hệ con: Khi ly hôn với anh Th, chị C yêu cầu tiếp tục được nuôi 02 người con chung. Anh Th đã được Tòa án thông báo về việc chị C yêu cầu ly hôn với anh và yêu cầu được nuôi con chung nhưng anh Th không có ý kiến đối với yêu cầu của chị C nên đề nghị giao cháu Đặng Thị Thảo Duy, sinh ngày 05/6/2014 và Đặng Thị Thảo Nguyên, sinh ngày 09/8/2016 cho chị C được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Lê Thanh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Chị C thay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nên không đề xuất hướng giải quyết.

Về quan hệ tài sản: Chị C xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị Đặng Thị C khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lê Thanh Th và yêu cầu giải quyết về nuôi con chung, đây là tranh chấp ly hôn và nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Anh Th đang cư trú trên địa bàn huyện PL nên căn cứ vào các Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện PL thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền. Anh Lê Thanh Th đã được triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó,

Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh Th là có căn cứ.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị C và anh Lê Thanh Th tự nguyện sống chung từ năm 2013, có tổ chức lễ cưới. Tuy nhiên, do chị C và anh Th không đăng ký kết hôn theo quy định nên hôn nhân giữa chị C và Th là không hợp pháp. Nay chị C yêu cầu ly hôn, căn cứ theo Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử không công nhận chị Đặng Thị C và anh Lê Thanh Th là vợ chồng.

[4] Về con chung: Chị Đặng Thị C và anh Lê Thanh Th có 02 người con chung là Đặng Thị Thảo Duy, sinh ngày 05/6/2014 và Đặng Thị Thảo Nguyên, sinh ngày 09/8/2016, hai cháu đang sống chung với chị C. Chị C yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung khi ly hôn với anh Lê Thanh Th, anh Th đã được Tòa án thông báo về việc chị C yêu cầu được nuôi con chung khi ly hôn với anh. Tuy nhiên, anh Th đã không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị C. Do đó, Hội đồng xét xử giao cháu Đặng Thị Thảo Duy, sinh ngày 05/6/2014 và Đặng Thị Thảo Nguyên, sinh ngày 09/8/2016 cho chị Đặng Thị C được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Lê Thanh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] Về quan hệ tài sản: Chị C xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Từ những nhận định trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị Đặng Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Anh Th không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 8, 9, 14, 15, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Không công nhận chị Đặng Thị C và anh Lê Thanh Th là vợ chồng.

2. *Về con chung:* Giao cháu Đặng Thị Thảo Duy, sinh ngày 05/6/2014 và cháu Đặng Thị Thảo Nguyên, sinh ngày 09/8/2016 cho chị Đặng Thị C được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Lê Thanh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Do chị C xác định đủ khả năng nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, giải quyết.

3. *Về quan hệ tài sản:* Chị Đặng Thị C xác định chị và anh Lê Thanh Th không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. *Về án phí:* Chị Đặng Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ. Chị C đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014281 ngày 03/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL nên được chuyển thu án phí trong giai đoạn thi hành án.

Anh Lê Thanh Th không phải chịu án phí.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật/

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- VKSND huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Quang Khang